

Số: 74/2026/QĐST-DS

Cần Thơ, ngày 08 tháng 04 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 31 tháng 03 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 457/2025/TLST-DS ngày 26 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: **Ngân hàng TMCP V (V1).**

Trụ sở: Số D-T, Phường P, Thành Phố Cần Thơ.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Hồng T – nhân viên ngân hàng.

- *Bị đơn*: 1. Ông **Lê Minh P**, sinh năm 1983.

2. Bà **Nguyễn Thị Hồng T1**, sinh năm 1990.

Cùng địa chỉ: Khu V, phường Ô, thành phố Cần Thơ.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Nguyên đơn và bị đơn thống nhất: Bị đơn thừa nhận còn nợ ngân hàng TMCP V tổng số nợ gốc và lãi là 1.367.314.684 đồng (trong đó nợ gốc là 1.219.999.965 đồng, nợ lãi là 147.314.719 đồng), bị đơn thống nhất trả số nợ trên cho nguyên đơn.

Trường hợp bị đơn ông Lê Minh P, bà Nguyễn Thị Hồng T1 không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp gồm:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 452 – tờ bản đồ số

91, địa chỉ khu V, phường C, quận Ô, Thành phố Cần Thơ (nay là phường Ô, thành phố Cần Thơ) theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DA 424989, số vào sổ cấp giấy chứng nhận CS06221 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố C cấp ngày 12/4/2021.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của nguyên đơn, nếu bị đơn không thực hiện nghĩa vụ như cam kết nêu trên thì bị đơn phải chịu lãi suất phát sinh theo thỏa thuận ghi trong hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết. Thời gian tính lãi tính từ ngày 30/3/2026 cho đến khi bị đơn tắt nợ cho ngân hàng.

Về thời gian và phương thức thanh toán: Hai bên thống nhất thỏa thuận tại cơ quan thi hành án.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn ông Lê Minh P, bà Nguyễn Thị Hồng T1 phải chịu là 26.510.000 đồng làm tròn (*Hai mươi sáu triệu năm trăm mười nghìn đồng*), nguyên đơn Ngân hàng TMCP V được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 25.170.796 đồng (*Hai mươi lăm triệu một trăm bảy mươi nghìn bảy trăm chín mươi sáu đồng*), theo biên lai thu số 0010333 ngày 20/11/2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 – Cần Thơ.

Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) bị đơn phải chịu. Nguyên đơn đã tạm ứng và chi xong, bị đơn ông P, bà T1 có trách nhiệm trả lại cho nguyên đơn số tiền này.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*** Nơi gửi:**

- TAND TPCT(để b/c);
- VKSND KV2-CT(để k/s);
- Các đương sự;
- Thi hành án;
- Lưu HS, QĐ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Phương Anh

